

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 19-4-2023
“V/v tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ninh

2. Bà Trần Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 684/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HN ngày 29 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lâm Hoài Đ, sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Chị Đỗ Phan Thùy L, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Anh Đ, chị L có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12-12-2022, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Lâm Hoài Đ trình bày:

Anh và chị L chung sống với nhau từ đầu năm 1996, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bàu Đôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã Bàu Đôn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6-2022 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng hay xảy ra cãi nhau, không có sự tin

tưởng, chị L nghi ngờ anh có quan hệ tình cảm với người khác nên xúi giục các con chửi anh, nói xấu làm mất uy tín của anh với hàng xóm, dòng họ, bạn bè. Có lần, Chị L dẫn người đàn ông lạ vào phòng anh để lục soát, quay phim, gửi lên mạng, người lạ này còn hăm dọa anh. Anh cảm thấy cuộc sống hôn nhân vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mỗi người có cuộc sống riêng, không quan tâm đến nhau. Vợ chồng ly thân từ tháng 6-2022 đến nay, trong khoảng thời gian ly thân vợ chồng không ai bàn đến việc đoàn tụ, không ai có thiện chí hàn gắn tình cảm. Anh đã dọn đồ ra sống riêng từ giữa tháng 2-2023 đến nay. Nay tình cảm không còn, anh yêu cầu ly hôn với chị L.

Về con chung: Vợ chồng chung sống có 02 con chung là cháu Lâm Hoài Gia H, sinh ngày 09-01-2003 và cháu Lâm Hoài Gia L, sinh ngày 16-10-1997. Hiện con chung đang sống với chị L, con chung đã thành niên và có khả năng lao động tự sinh sống được nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị Đỗ Phan Thùy L trình bày:

Chị cho rằng vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nhưng chưa đến mức phải ly hôn. Chị không đồng ý với lời trình bày của anh Đ về nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng. Vợ chồng có xảy ra cãi nhau là do anh Đ có quan hệ tình cảm với người khác nên chị ghen, chị nhiều lần yêu cầu anh Đ chấm dứt mối quan hệ với người phụ nữ đó nhưng anh Đ không thực hiện. Việc anh Đ có mối quan hệ tình cảm với người khác thì cả gia đình, dòng họ đều biết. Chị không nói xấu và làm mất uy tín hoặc xúi giục các con chửi anh Đ. Có lần, chị vào phòng anh Đ thấy đồ lót của phụ nữ nên chị có chụp hình gửi cho em gái của anh Đ. Ngoài mâu thuẫn đó thì vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì khác. Chị nhiều lần tìm cách nói chuyện với anh Đ để hàn gắn tình cảm gia đình nhưng không được. Chị ghen là do thương chồng con, muốn gìn giữ hạnh phúc gia đình. Chị chung sống với gia đình chồng không có xảy ra mâu thuẫn gì, cha mẹ chồng rất thương yêu, tôn trọng chị và không đồng ý việc anh Đ nộp đơn ly hôn. Anh Đ đã dọn ra khỏi nhà từ giữa tháng 2-2023 đến nay. Tuy vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nhưng theo chị có thể hàn gắn tình cảm, chưa đến mức phải ly hôn. Nếu vợ chồng đoàn tụ thì cuộc sống vợ chồng sẽ hạnh phúc Chị sẽ bỏ qua hết để vợ chồng chung sống hạnh phúc như trước đây. Chị không đồng ý với yêu cầu ly hôn của anh Đ.

Về con chung: Vợ chồng chung sống có 02 người con chung như anh Đ trình bày là đúng, con chung đã thành niên và có khả năng lao động tự sinh sống được nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đ, anh Đ được ly hôn với chị L; con chung, tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lâm Hoài Đ nộp đơn khởi kiện về việc tranh chấp ly hôn; chị Đỗ Phan Thùy L đang cư trú tại ấp 1, xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh nên Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh thụ lý vụ án “Tranh chấp ly hôn” theo là đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lâm Hoài Đ và chị Đỗ Phan Thùy L chung sống với nhau vào năm 1996, có đăng ký kết hôn nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Anh Đ yêu cầu ly hôn do anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống, vợ chồng chung sống nhưng không tin tưởng nên thường xuyên cãi nhau. Chị L xúi giục các con chửi anh, nói xấu làm mất uy tín của anh với hàng xóm, dòng họ, bạn bè. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên anh yêu cầu ly hôn. Ngược lại, chị L cho rằng vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, chị không có xúi giục con chửi hoặc nói xấu như anh Đ trình bày. Chị thừa nhận vợ chồng có cãi nhau là do anh Đ có quan hệ tình cảm với người khác nên chị ghen. Chị ghen là do chị yêu thương chồng con, muốn gìn giữ hạnh phúc gia đình. Trong cuộc sống hôn nhân chị luôn làm tròn trách nhiệm của người con dâu, người vợ, người mẹ. Chị không có lỗi gì với gia đình chồng, chồng, con. Gia đình chồng rất tôn trọng và thương yêu chị. Chị không đồng ý với yêu cầu ly hôn của anh Đ. Xét thấy, qua các lời trình bày của các đương sự, kết quả xác minh, tranh tụng tại phiên tòa thì nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn giữa anh Đ và chị L là do anh chị thiếu sự tin tưởng, quan tâm và chăm sóc lẫn nhau, anh chị hiện nay không còn sống chung và không còn tình cảm với nhau. Mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài. Anh chị đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Đ là phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Con chung đã thành niên và có khả năng lao động tự sinh sống được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Đ phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lâm Hoài Đ với chị Đỗ Phan Thùy L. Anh Đ được ly hôn với chị L.

2. Về con chung: Không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Đ phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0025063 ngày 22-12-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu. Anh Đ đã nộp đủ tiền án phí.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu
- Các đương sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Văn